TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **172**/2024/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 16 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 50 ngày 13/10/2018 của Ủy ban nhân dân xã Yên Hồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 164/2024/TLST-HNGĐ ngày 05/4/2024, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1995;

Nơi ĐKTT: Xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định;

Nơi cư trú: Số 48, đường 23, KĐT Thành phố Giao Lưu, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1990;

Nơi ĐKTT: Số 14 ngõ 42 đường Kim Giang, phường K, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;

Nơi cư trú: Tổ 1, phường P, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về tình cảm:*** Chị Phạm Thị H và anh Trần Ngọc T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 13/10/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, tranh cãi do bất đồng quan điểm sống và xung đột tính cách. Mục đích hôn nhân không đạt được và hai bên không thể hoà giải. Từ tháng 7/2023, anh chị đã ly thân. Đến nay, anh T, chị H cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, hai bên không thể hòa giải đoàn tụ nên thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] Về con chung:

Chị Phạm Thị H và anh Trần Ngọc T có 01 (Một) con chung là Trần Anh T1, sinh ngày 11/5/2019. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi con chung và anh T tự

nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 5/2024 cho đến khi cháu trưởng tháng, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Sự thỏa thuận của đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] - Về tài sản chung, nợ chung:

- Về tài sản, nhà đất chung: Hai bên không có tài sản, nhà đất chung.

- Về công nợ chung: Hai bên không có công nợ chung.

[4] ***Về lệ phí dân sự sơ thẩm:*** Anh T, chị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nhân thân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Phạm Thị H và anh Trần Ngọc T.

- *Về con chung*: Chị Phạm Thị H và anh Trần Ngọc T có 01 (Một) con chung là Trần Anh T1, sinh ngày 11/5/2019.

Ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên: Giao con chung cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Anh Trần Ngọc T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 5/2024 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

+ Về quyền đi lại, chăm sóc con chung: Không ai được cản trở quyền đi lại và chăm sóc con chung của anh Trần Ngọc T.

- *Về tài sản chung*: Không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- *Về nợ chung*: Các đương sự khai không có và không yêu cầu xem xét.

2/ Về lệ phí: Anh T, chị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh T đã nộp theo biên lai số: 0021451 ngày 05/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thế Vinh